BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM LỊCH SỬ LỚP 9 BÀI 27:

CUỘC KHÁNG CHIẾN TOÀN QUỐC CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC KẾT THÚC (1953-1954)

Câu 1: Nơi nào diễn ra trận chiến đấu giằng co và ác liệt nhất trong chiến dịch Điện Biên Phủ
A. Cứ điểm Him Lam. **B.** Đồi A1.
C. Sân bay Mường Thanh, **D.** Sở chỉ huy Đờ Cát-tơ- ri.

Câu 2: Đông-Xuân 1953-1954 ta tích cực, chủ động tiến công địch ở 4 hướng nào sau đây?
A. Tây Bắc, Trung Lào, Tây Nguyên, Thượng Lào.
B. Tây Bắc, Hạ Lào, Trung Lào, Nam Lào.
C. Tây Bắc, Tây Nguyên, Hạ Lào, Thượng Lào.
D. Việt Bắc, Tây Bắc, Đồng bằng Bắc bộ, Thanh Nghệ Tĩnh.

Câu 3: Tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ được chia thành:
A. 55 cứ điểm và 3 phân khu. **B.** 49 cứ điểm và 3 phân khu.
C. 50 cứ điểm và 3 phân khu. **D.** 45 cứ điểm và 3 phân khu.

Câu 4: Kế hoạch Na-va của Pháp gồm mấy bước?
A. 2 **B.** 3 **C.** 4 **D.** 1

Câu 5: Hãy điền vào chỗ trống câu sau đây "Chiến thắng Điện Biên Phủ ghi vào lịch sử dân tộc như ……của thế kỉ XX"
A. Một Chi Lăng, một Xương Giang, một Đống Đa.
B. Một Ngọc Hồi, một Hà Hồi, một Đống Đa.
C. Một Bạch Đằng, một Rạch Gầm-Xoài Mút, một Đống Đa.
D. Một Bạch Đằng, một Chi Lăng, một Đống Đa.

Câu 6: Khẩu hiệu "Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng", là tinh thần của quân và dân ta trong chiến dịch nào?
A. Chiến dịch Đông-Xuân 1953-1954. **B.** Chiến dịch Điện Biên Phủ 1954.
C. Chiến dịch Tây Bắc 1952. **D.** Chiến dịch Biên giới 1950.

Câu 7: Sự kiện nào là mốc đánh dấu kết thúc cuộc kháng chiến của dân tộc Việt Nam chống thực dân Pháp xâm lược (1945-1954)?
A. Thắng lợi của chiến dịch Điện Biên Phủ.
B. Bộ đội Việt Nam tiến vào tiếp quản Hà Nội.
C. Quân Pháp xuống tàu rút khỏi Hải Phòng.
D. Hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương được kí kết

Câu 8: Mở đầu Chiến dịch Điện Biên Phủ, quân ta tấn công vào đâu?
A. Phía Đông phân khu trung tâm **B.** Phân khu trung tâm
C. Phân khu Bắc **D.** Phân khu Nam

Câu 9: Cuộc tiến công nào trong giai đoạn 1945-1954 đã làm phá sản bước đầu Kế hoạch Na-va của Pháp?
A. Chiến dịch Biên giới thu-đông (1950).
B. Chiến dịch Trung Lào (1953).
C. Chiến dịch Thượng Lào (1954).
D. Cuộc tiến công chiến lược Đông-Xuân (1953-1954).

Câu 10: Phương châm chiến lược của ta trong Đông-Xuân 1953-1954 là gì?
A. "Đánh nhanh, thắng nhanh".
B. "Đánh chắc, thắng chắc".
C. "Đánh vào những nơi ta cho là chắc thắng".
D. "Tích cực, chủ động, cơ động, linh hoạt", "Đánh ăn chắc Đánh chắc thắng".

Câu 11: Chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ diễn ra trong bao nhiêu ngày?
A. 60 ngày đêm. **B.** 66 ngày đêm. **C.** 56 ngày đêm. **D.** 55 ngày đêm.

Câu 12: Điểm khác biệt căn bản về phương châm tác chiến ở Việt Nam khi mở chiến dịch Điện Biên Phủ

năm 1954 so với cuộc tiến công chiến lược Đông-Xuân 1953-1954 là gì?
A. Tấn công nơi quan trọng mà Pháp sơ hở, buộc chúng phải phân tán lực lượng.
B. Tiến công thần tốc, táo bạo, đánh vào nơi tập trung binh lực lớn nhất của thực dân Pháp.
C. Đánh vào nơi tập trung binh lực lớn nhất của thực dân Pháp ở Đông Dương để kết thúc chiến tranh.
D. Đánh vào nơi quan trọng, làm cho Pháp gặp khó khăn phải rút quân về nước.

Câu 13: Vì sao Pháp, Mĩ đánh giá Điện Biên Phủ là "Pháo đài bất khả xâm phạm"?
A. A, B và C đúng.
B. Điện Biên Phủ được tập trung lực lượng đông, mạnh và trang bị vũ khí hiện đại.
C. Điện Biên Phủ là một tập đoàn cứ điểm mạnh nhất Đông Dương.
D. Đây là một hệ thống phòng ngự kiên cố.

Câu 14: Thực hiện kế hoạch Na-va, chi phí chiến tranh của Mĩ viện trợ chiếm tới
A. 70% B. 72% C. 73% D. 71%

Câu 15: Tháng 9/1953, Hội nghị Bộ Chính trị Trung ương Đảng họp đề ra kế hoạch tác chiến Đông-Xuân 1953-1954 với quyết tâm gì?
A. Phân tán lực lượng địch đến những nơi rừng núi hiểm trở.
B. Giữ vững quyền chủ động đánh địch trên cả hai mặt trận chính diện và sau lưng địch.
C. Tiêu diệt một bộ phận sinh lực địch, phân tán lực lượng địch.
D. Giam chân địch ở Điện Biên Phủ, Xê-nô, Plây-cu, Luông Phra-bang.

Câu 16: Chiến dịch Điện Biên Phủ được chia làm mấy đợt?
A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 17: Nguyên nhân quan trọng nhất dẫn đến thắng lợi của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946-1954) là gì?
A. Sự đồng tình, giúp đỡ của Trung Quốc, Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân khác, của nhân dân tiến bộ trên toàn thế giới.
B. Sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, với đường lối kháng chiến đúng đắn và sáng tạo.
C. Tinh thần đoàn kết trong liên minh chiến đấu của nhân dân 3 nước Đông Dương.
D. Xây dựng được căn cứ hậu phương rộng lớn, vững chắc về mọi mặt.

Câu 18: Tham dự hội nghị Giơ-ne-vơ về Đông Dương gồm có những nước nào?
A. Mĩ, Anh, Pháp, Việt Nam, Liên Xô.
B. Liên Xô, Việt Nam, Lào, Mĩ, Pháp.
C. Liên Xô, Trung Quốc, Việt Nam, Mĩ, Anh, Pháp.
D. Liên Xô, Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia, Mĩ, Pháp.

Câu 19: Lý do chủ yếu nhất Pháp cử Na-va sang Đông Dương?
A. Vì phong trào phản đối chiến tranh của nhân dân Pháp lên cao.
B. Vì Na-va được Mĩ chấp thuận.
C. Vì sao chiến tranh Triều Tiên Mĩ muốn tăng cường can thiệp vào Đông Dương.
D. Sau 8 năm tiến hành chiến tranh Pháp sa lầy, vùng chiếm đóng bị thu hẹp có nhiều khó khăn về kinh tế tài chính.

Câu 20: Để thực hiện kế hoạch Na-va, Pháp đã tập trung ở Bắc Bộ một lực lượng cơ động mạnh lên đến bao nhiêu tiểu đoàn?
A. 46 tiểu đoàn. B. 44 tiểu đoàn C. 84 tiểu đoàn. D. 40 tiểu đoàn.

Câu 21: Để thực hiện kế hoạch Na-va, Pháp đã sử dụng lực lượng cơ động mạnh trên toàn chiến trường Đông Dương lên đến bao nhiêu tiểu đoàn?
A. 44 tiểu đoàn. B. 86 tiểu đoàn. C. 80 tiểu đoàn D. 84 tiểu đoàn.

Câu 22: Tướng Đờ Cát-tơ-ri cùng toàn bộ Ban tham mưu của địch ra đầu hàng vào thời gian nào?
A. 16 giờ ngày 7/5/1954 B. 16 giờ 30 ngày 7/5/1954
C. 17 giờ ngày 7/5/1954 D. 17 giờ 30 ngày 7/5/1954

Câu 23: Âm mưu của Pháp, Mĩ trong việc vạch ra kế hoạch quân sự Na-va
A. Giành thắng lợi quân sự kết thúc chiến tranh theo ý muốn.

B. Lấy lại thế chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ.

C. Xoay chuyển cục diện chiến tranh Đông Dương trong 18 tháng hi vọng "kết thúc chiến tranh trong danh dự

D. Giành thắng lợi quân sự kết thúc chiến tranh trong vòng 18 tháng,

Câu 24: Chiến cuộc Đông Xuân 1953-1954 ta buộc địch phân tán lực lượng thành 5 nơi tập trung quân, đó là đâu?

A. Bắc Bộ, Điện Biên Phủ, Xê-nô, Thà Khẹt, Luông Phra-bang.

B. Đồng bằng Bắc Bộ, Điện Biên Phủ, Xê-nô, Plây-cu, Luông Phra-bang.

C. Đồng bằng Bắc Bộ, Điện Biên Phủ, Xê-nô. Tây Nguyên, Luông Phra-bang.

D. Bắc Bộ, Điện Biên Phủ, Thà Khẹt, Kon Tum, Luông Phra-bang.

Câu 25: Hoàn cảnh ra đời của kế hoạch Na-va?

A. Lực lượng của Pháp suy yếu sau 8 năm tiến hành chiến tranh, vùng chiếm đóng bị thu hẹp, gặp nhiều khó khăn về kinh tế, chính trị.

B. Chiến tranh Triều Tiên kết thúc.

C. Tranh thủ sự viện trợ của Mĩ cho cuộc chiến tranh của Pháp ở Đông Dương.

D. Tất cả các ý trên.

Câu 26: Nội dung nào sau đây không phải là nguyên nhân chủ quan làm nên thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954)?

A. Liên minh chiến đấu chống Pháp giữa nhân dân 3 nước Đông Dương.

B. Xây dựng được căn cứ hậu phương rộng lớn, vững chắc về mọi mặt.

C. Sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, với đường lối kháng chiến đúng đắn và sáng tạo.

D. Lực lượng vũ trang 3 thứ quân sớm được xây dựng và không ngừng lớn mạnh.

Câu 27: Thắng lợi lớn nhất mà nhân dân Việt Nam đạt được trong hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương là gì?

A. Các nước tham dự Hội nghị cam kết tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản của ba nước Đông Dương.

B. Các bên tham chiến thực hiện ngừng bắn, lập lại hòa bình ở Đông Dương.

C. Pháp cam kết góp phần vào việc hàn gắn vết thương chiến tranh ở Việt Nam và Đông Dương.

D. Các bên tham chiến thực hiện ngừng bắn, trao trả tù binh và dân thường bị bắt.

Câu 28: Nguyên nhân cơ bản nhất quyết định sự thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954)?

A. Sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh với một đường lối chính trị, quân sự, kháng chiến đúng đắn, sáng tạo.

B. Có hậu phương vững chắc và khối đoàn kết toàn dân.

C. Tình đoàn kết chiến đấu của nhân dân 3 nước Đông Dương và sự ủng hộ của nhân dân tiến bộ thế giới.

D. Truyền thống yêu nước, anh hùng bất khuất của dân tộc.

Câu 29: Sau cuộc Tổng tiến công chiến lược Đông – Xuân 1953 – 1954 của ta, quân chủ lực của Pháp bị phân tán thành mấy nơi?

A. 5 **B.** 4 **C.** 2 **D.** 3

ĐÁP ÁN

1	B	6	B	11	C	16	C	21	D	26	A
2	A	7	D	12	C	17	B	22	D	27	A
3	B	8	C	13	A	18	C	23	C	28	A
4	A	9	D	14	C	19	D	24	B	29	A
5	D	10	D	15	B	20	B	25	D		